

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SÔNG DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...23/CV-SD...

Hưng Yên, ngày 2 tháng 5 năm 2026

V/v đề nghị đăng thông tin tham vấn đánh giá tác động môi trường dự án “Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đồng tấm, dây đồng tròn kỹ thuật điện, dây dẫn điện các loại và xây dựng nhà xưởng công nghiệp cho thuê”

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẾN Số:.....
Ngày: 2 / 5 / 2026
Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Công ty TNHH đầu tư Sông Dương đã xây dựng Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đồng tấm, dây đồng tròn kỹ thuật điện, dây dẫn điện các loại và xây dựng nhà xưởng công nghiệp cho thuê”.

Căn cứ khoản 8, Điều 1, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 3, điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ. Công ty TNHH đầu tư Sông Dương kính gửi Quý cơ quan nội dung tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án để đăng tải tham vấn ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp dự án đầu tư trên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

Hồ sơ nội dung tham vấn Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án gửi kèm công văn này, bao gồm: 02 tệp tin nội dung tham vấn báo cáo ĐTM của dự án (01 tệp tin scan (có đóng dấu và giáp lai) định dạng .pdf và 01 tệp tin định dạng .doc).

Tổng hợp các ý kiến tham vấn xin gửi về Công ty TNHH đầu tư Sông Dương theo địa chỉ:

Chủ đầu tư: Công ty TNHH đầu tư Sông Dương.

Địa chỉ: phường Mỹ Hào và phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên.

Số điện thoại: 0396878868

Công ty TNHH đầu tư Sông Dương đề nghị Quý cơ quan xem xét hồ sơ, đăng tải và gửi tổng hợp ý kiến tham vấn để Chủ dự án hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SÔNG DƯƠNG



GIÁM ĐỐC
BÙI PHƯƠNG THÚY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

Tên Dự án : *Dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đồng tấm, dây đồng tròn kỹ thuật điện, dây dẫn điện các loại và xây dựng nhà xưởng công nghiệp cho thuê*

Chủ đầu tư : Công ty TNHH đầu tư Sông Dương

Địa điểm thực hiện : Phường Đường Hào và phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
dự án

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

* Mục tiêu dự án: sản xuất đồng tấm; dây đồng tròn kỹ thuật điện và dây điện từ các loại và xây dựng nhà xưởng công nghiệp cho thuê.

* Công suất dự án:

STT	Loại sản phẩm	Đơn vị	Khối lượng
1	Sản xuất đồng tấm, dây đồng tròn kỹ thuật điện, dây điện từ các loại	Tấn/năm	60.000
1.1	Đồng tấm	Tấn/năm	30.000
1.2	Dây đồng tròn kỹ thuật điện	Tấn/năm	30.000
1.3	Dây điện từ các loại	Tấn/năm	0
2	Nhà xưởng công nghiệp cho thuê	m ²	8.512
3	Sản xuất cấu kiện, kết cấu, chi tiết kim loại và gia công cơ khí	Tấn/năm	10.000

1.3. Công nghệ sản xuất:

+ Quy trình sản xuất đồng tấm:

Nguyên liệu → nấu chảy → đúc phôi → điện phân → Làm sạch → đồng tấm âm cực → Sản phẩm nhập kho.

+ Quy trình sản xuất dây đồng tròn kỹ thuật điện:

Đồng tinh khiết 95% → Nấu → Cán → Lò ủ → máy kéo rút → Cuộn → Cắt → kiểm tra đóng gói.

+ Quy trình cho thuê xưởng công nghiệp:

Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 22/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 4/12/2019 và điều chỉnh lần thứ ba ngày 22/10/2015. Dự án có mục tiêu cho thuê nhà xưởng công nghiệp với diện tích 8.512 m².

1.4. Các hạng mục công trình

TT	Hạng mục công trình	Đơn vị	Diện tích	Diện tích sàn	Số tầng cao	Tình trạng
I	Hạng mục công trình chính					
1	Nhà xưởng sản xuất 01	m ²	8.512	8.512	01	Đã xây dựng
2	Nhà xưởng sản xuất 02	m ²	8.624	8.624	01	Đã xây dựng
3	Nhà điều hành + nhà để xe	m ²	450,47	914,9	02	Đã xây dựng
II	Hạng mục công trình phụ trợ					
1	Nhà ăn + nghỉ ca công nhân số 01	m ²	187,2	374,4	02	Đã xây dựng
2	Nhà bảo vệ	m ²	10	10	01	Đã xây dựng
3	Lán xe	m ²	168	168	01	Đã xây dựng
4	Trạm điện số 1	m ²	3	3	-	Đã xây dựng
5	Nhà vệ sinh	m ²	60	60	01	Đã xây dựng
6	Trạm điện số 2	m ²	3	3	-	Đã xây dựng
7	Bể ngầm PCCC	-	-	-	-	-
III	Hạng mục công trình BVMT					
1	Hệ thống thu gom và thoát nước mưa	-	-	-	-	-
2	Hệ thống thu gom và thoát nước thải	-	-	-	-	-
3	Khu xử lý KTVS môi trường (khu lưu giữ chất thải thông thường và nguy hại)	m ²	35	35	-	Đã xây dựng
4	Hệ thống xử lý nước thải	m ²	50	50	-	Chưa lắp đặt
IV	Diện tích giao thông, sân bãi	m ²	9.988	9.988	-	Đã xây dựng

TT	Hạng mục công trình	Đơn vị	Diện tích	Diện tích sàn	Số tầng cao	Tình trạng
V	<i>Diện tích cây xanh, mặt nước</i>	m ²	1.893	1.893	-	
	Tổng	m²	29.984,1	30.771		

(Nguồn: Mặt bằng quy hoạch tổng thể của dự án)

Dự án sẽ được thiết kế theo mặt bằng quy hoạch tổng thể và thiết kế cơ sở do Sở Xây dựng cấp phép. Các hạng mục công trình được thiết kế hài hòa giữa các khu vực, không gian phù hợp với mục tiêu của Dự án. Dự án sẽ được thiết kế phù hợp với quy hoạch chung của Tỉnh và hài hòa với cảnh quan trong khu vực. Về mặt bố trí công năng, công trình được thiết kế với tổng thể hài hòa giữa các khu vực, không gian phù hợp với nội dung sử dụng của Dự án.

Các công trình xây dựng trong các khu vực Dự án

Hạng mục chính:

Dự án được xây dựng với nhà xưởng sản xuất, nhà điều hành, nhà ăn nhà nghỉ ca công nhân và các hạng mục công trình phụ trợ, đường giao thông, cây xanh cảnh quan...

Nhà điều hành:

Xây theo quy cách nhà văn phòng, hiện đại. Kết cấu tường gạch chịu lực; Móng bê tông cốt thép; Sàn mái BTCT. Nền bằng lát gạch Ceramic. Các phòng làm việc được lắp đặt trang thiết bị nội thất bền, đẹp.

Nhà xưởng sản xuất:

Nhà xưởng có chiều cao thông thủy 15m, tường che dầy 200 mm, tường ngăn bên trong dầy 100, mái khung thép lợp tôn mạ màu. Vật liệu hoàn thiện sàn bê tông cốt thép, cách nhiệt mái tôn bằng tấm Polynum lót dưới mái.

Vấn đề thông gió và chiếu sáng tự nhiên được giải quyết có hiệu quả nhờ hệ thống cửa sổ, cửa đi và cửa trời cũng như nhờ chiều cao thích hợp của tòa nhà. Hình thức kiến trúc đơn giản, khỏe, phù hợp với vẻ đẹp công nghiệp và hiện đại đặc thù của một nhà xưởng hiện đại.

Các công trình phụ trợ

- + Hệ thống giao thông
- + Hệ thống cấp nước
- + Hệ thống thoát nước
- + Hệ thống cấp điện
- + Hệ thống chiếu sáng

- + Hệ thống phòng cháy chữa cháy
- + Hệ thống các công trình phụ trợ khác
- Các công trình kỹ thuật hạ tầng*

♦ **Hệ thống giao thông trong Dự án**

Hệ thống giao thông của dự án bố trí đảm bảo việc vận chuyển hàng hoá, nguyên liệu đối nội cũng như đối ngoại cũng như việc đi lại trong nội bộ dự án được thuận tiện, đồng thời phải tiết kiệm được chiều dài và diện tích đường giao thông.

Mạng lưới đường giao thông:

Mạng lưới đường giao thông chính là đường Quy hoạch tiếp giáp khu đất. Vì thế chỉ cần xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ nối ra đường quy hoạch. Tổ chức giao thông để đảm bảo dân cư sinh hoạt thuận tiện. Dự kiến tổng diện tích đất giao thông nội bộ chiếm 24% DT toàn khu.

♦ **Hệ thống cấp nước trong khu vực Dự án**

Nguồn cung cấp nước:

Nguồn nước sử dụng cho quá trình hoạt động của dự án do Nhà máy nước sạch Ngọc Tuấn cung cấp.

Mạng lưới đường ống cấp nước:

Đường ống cấp nước của dự án được thiết kế kết hợp cấp nước sinh hoạt và chữa cháy. Đường kính ống phân phối được chọn trên cơ sở tính toán thủy lực với giờ dùng nước lớn nhất. Mạng được thiết kế theo mạng vòng đảm bảo cấp nước liên tục.

Mạng lưới bao gồm đường ống chính có đường kính D100 vận chuyển nước từ mạng lưới cấp nước bên ngoài tới các ống nhánh phân phối nước, các công trình công cộng. Trên các ống phân phối có bố trí các van khóa để đề phòng sự cố và điều tiết nước cho phù hợp với nhu cầu sử dụng.

Hệ thống cấp nước cứu hỏa:

Hệ thống cấp nước cứu hỏa ở đây là hệ thống cứu hỏa áp lực thấp với áp lực tự do tại các họng cứu hỏa > 10m. Trụ cứu hỏa được bố trí tại các ngã ba, ngã tư đường và dọc tuyến ống, khoảng cách giữa 2 họng cứu hỏa kề nhau khoảng: 100m - 150m

♦ **Hệ thống thoát nước**

Hệ thống thoát nước cho dự án được thiết kế thành 2 mạng riêng:

- Mạng lưới thoát nước mưa.
- Mạng lưới thoát nước sinh hoạt (gọi là mạng lưới thoát nước bẩn).

Mạng lưới thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế theo dạng xương cá, nước mưa sẽ được thu gom từ bề mặt vào các giếng hàm ếch đặt trên vỉa hè với khoảng cách 40m đến 50m

một giếng. Mạng lưới mương thoát nước mưa có chiều rộng từ B400 đến B500m, chạy dọc theo các tuyến đường giao thông trong Dự án, rồi đổ vào hệ thống thoát nước mưa bên ngoài.

Mạng lưới thoát nước thải sinh hoạt:

Chủ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom tách riêng nước mưa và nước thải, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý toàn bộ nước thải của dự án đạt quy chuẩn môi trường theo quy định trước khi xả thải; Nước thải sinh hoạt được thoát ra hố ga thoát nước chung của khu vực nằm cạnh đường.

♦ ***Hệ thống cấp điện***

** Trạm biến áp :* Trên cơ sở nhu cầu sử dụng điện của Dự án tính đến sự phát triển cho 10 năm, trạm biến áp có công suất 1000kVA bố trí trên khu đất công cộng cấp điện cho dự án.

** Lưới điện trung áp 22kV.*

- Theo quy hoạch mạng điện trung áp 22KV được bố trí đi ngầm trên vỉa hè đường nội bộ.

- Với mục đích vận hành đơn giản thông thường khi vận hành cắt mạch vòng làm 2 nhánh riêng rẽ độc lập với nhau. Chỉ khi nào đường dây của một trong 2 nhánh bị hư hỏng, ta cắt loại bỏ phần tử bị hỏng ra khỏi đường dây sau đó đóng lại để tiếp tục cấp điện cho các phụ tải.

♦ ***Hệ thống phòng cháy chữa cháy***

- + Hệ thống báo cháy tự động;
- + Hệ thống chữa cháy tự động.

♦ ***Các công trình phụ trợ khác***

Hệ thống bảo vệ bao gồm:

+ Tường bao: tường cao 2m, xây gạch và lưới thép mắt cáo xây dựng xung quanh toàn bộ các khu vực dự án.

+ Nhà bảo vệ: vì mục đích an ninh của dự án, sẽ xây dựng 01 nhà bảo vệ tại cổng chung của dự án

+ Cửa ra vào: Cửa ra vào được xây dựng tại cổng chính và cổng phụ của dự án.

Hệ thống cây xanh, thảm cỏ:

Cây bóng mát được trồng dọc các đường giao thông, xung quanh Dự án, trước khu nhà điều hành. Thảm cỏ được trồng trên các phần bãi trống của dự án theo thiết kế trồng cây, thảm cỏ.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

* Vị trí, ranh giới dự án: Dự án được thực hiện tại khu đất có diện tích 29.984,1 m² trên địa bàn phường Đường Hào và phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Vị trí cụ thể của khu đất được xác định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất khác số DI 871752 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hưng Yên cấp ngày 02/12/2022.

* Mô tả môi trường quan của dự án với các đối tượng xung quanh:

- *Giao thông:*

Dự án tiếp giáp đường giao thông Nguyễn Bình, do đó quá trình vận chuyển hàng hóa thuận tiện. Mạng lưới giao thông thuận lợi tạo nên một lợi thế rất lớn trong sản xuất, vận chuyển hàng hóa của công ty.

- *Kinh tế - xã hội:*

Tiếp giáp khu đất thực hiện dự án là công ty TNHH NKC Hưng Yên và Công ty TNHH Aview, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hưng Thịnh. Ngoài ra, dự án gần công ty TNHH nội thất Thiên Trường, Nhà máy sản xuất Panel Đông ÁGần khu vực thực hiện dự án hiện không có dân cư sinh sống. Gần khu vực dự án không có vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, các khu bảo tồn thiên nhiên khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và các khu di tích lịch sử văn hóa, di sản văn hóa đã xếp hạng.

- *Khu dân cư:*

Khu vực thực hiện dự án cách tổ dân phố Long Đằng, phường Đường Hào khoảng 182m về phía Nam khu đất dự án. Do vậy, trong quá trình đi vào hoạt động, dự án sẽ không gây tác động lớn đặc biệt là tiếng ồn tới khu dân cư.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn lắp đặt máy móc thiết bị, giai đoạn vận hành:

* *Khí thải:*

- Quá trình vận chuyển vận chuyển máy móc, thiết bị làm bụi cuốn theo phương tiện vận chuyển;

- Bụi, khí thải phát sinh trong quá trình lắp đặt;

* *Nước thải:*

- Nước thải thi công: 0,5 m³/ngày

- Nước thải sinh hoạt: 2,25 m³/ngày

- Nước mưa chảy tràn

* *Chất thải rắn:*

- Chất thải rắn xây dựng: phát sinh khoảng hơn 1,5 tấn/giai đoạn.

- Chất thải rắn sinh hoạt: 25 kg/ngày.

- Chất thải rắn nguy hại: tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng 220 kg/giai đoạn.

2.2.2. Các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn lắp đặt máy móc thiết bị, giai đoạn vận hành

a. Giai đoạn lắp đặt máy móc, thiết bị

***) Ô nhiễm tiếng ồn, độ rung**

Trong giai đoạn này, tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ:

- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận chuyển máy móc.
- Hoạt động thi công lắp đặt: hàn, khoan, ...

Mọi hoạt động của con người, thiết bị phát sinh ra tiếng ồn. Mức độ lan truyền tiếng ồn phụ thuộc vào mức âm và khoảng cách từ vị trí gây ra đến môi trường tiếp nhận. Tiếng ồn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của công thi công và dân cư khu vực xung quanh.

***) Tác động đến an toàn giao thông:**

Quá trình thi công lắp đặt máy móc thiết bị, công trình bảo vệ môi trường của dự án sẽ gây tác động đến môi trường: Vận chuyển máy móc thiết bị và hoạt động đi lại của công nhân sẽ dẫn đến sự gia tăng mật độ giao thông trên các tuyến đường hiện hữu. Sự gia tăng mật độ giao thông sẽ làm tăng khả năng xảy ra tai nạn và ùn tắc giao thông và suy giảm chất lượng của các tuyến đường.

Tiếng ồn gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và trước hết là đến sức khỏe của người công nhân trực tiếp thi công.

Tiếng ồn và độ rung cao hơn tiêu chuẩn sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe lao động và gây ra các triệu chứng như mất ngủ, mệt mỏi, gây tâm lý khó chịu và làm giảm năng suất lao động. Tiếp xúc với tiếng ồn có cường độ cao trong thời gian dài sẽ làm thính lực giảm sút, dẫn tới bệnh điếc nghề nghiệp.

b, Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải

Bụi và khí thải phát sinh trong giai đoạn vận hành của dự án là từ nguồn chính sau:

- Bụi và khí thải phát sinh ra do phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm ra vào kho và nhà máy.

- Khí thải phát sinh từ các bể điện phân và bồn pha hóa chất điện phân

- Khí thải từ lò nấu đồng

- Khí thải phát sinh từ hoạt động của máy phát điện dự phòng gồm các khí CO, NO₂, CO₂,...

Nước thải

Giai đoạn dự án đi vào hoạt động sản xuất, nguồn phát sinh nước thải chủ yếu gồm:

- Nước mưa chảy tràn từ khu vực Dự án;
- Nước thải sinh hoạt từ quá trình vệ sinh và rửa tay chân của cán bộ nhân viên nhà máy và lao động tại khu nhà xưởng cho thuê;
- Nước làm mát từ quá trình kéo rút, nước làm mát cửa lò nấu, nước làm mát khuôn, nước làm mát công đoạn cán.
- Nước thải từ hệ thống xử lý khí thải lò nấu, nước thải từ quá trình điện phân.

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng: 15,6 tấn/năm.,
- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng: 907.000 kg/năm.
- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng: 6.655 kg/năm.

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

** Các biện pháp giảm thiểu tác động đối với môi trường không khí*

*** Giai đoạn thi công lắp đặt máy móc, thiết bị*

- Tất cả các xe vận tải và các thiết bị thi công cơ giới phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường mới được phép hoạt động;

- Không vận chuyển máy móc, thiết bị vào giờ cao điểm;
- Đặt các biển báo, phân vùng cách ly an toàn xung quanh khu vực thi công;
- Thiết bị và máy móc cơ khí được bảo trì thường xuyên để giảm thiểu ô nhiễm do khói xe;

- Không đốt các nguyên vật liệu tại khu vực dự án;
- Phun, tưới nước thường xuyên để giảm thiểu lượng bụi phát tán.
- Lắp đặt tấm chắn cao 2m để hạn chế bụi phát sinh ra khu vực xung quanh;

*** Giai đoạn vận hành*

Bụi, khí thải và tiếng ồn từ các phương tiện giao thông

- Bê tông hóa tất cả các đường giao thông trong phạm vi nội bộ nhà máy.

- Phun nước thường xuyên trên đường nội bộ về mùa nắng và hanh khô để hạn chế bụi từ mặt đường;

- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân bốc dỡ như: mũ, khẩu trang, quần áo BHLĐ,...

- Chủ dự án sẽ trồng nhiều cây xanh có tán lớn để che nắng, giảm lượng bức xạ mặt trời, tiếng ồn, bụi phát tán ra ngoài môi trường

- Lắp đặt HTXL khí thải từ lò nấu đồng
- Lắp đặt hệ thống thu hồi khí thải từ các bể điện phân.

*** Các công trình và biện pháp xử lý nước thải**

**** Giai đoạn lắp đặt máy móc, thiết bị**

Dự án đã xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình nhà xưởng sản xuất, nhà điều hành, các hạng mục phụ trợ, Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân trên công trường thì công được thu gom bằng 01 nhà vệ sinh di động và thuê xử lý theo quy định.

**** Giai đoạn vận hành**

Biện pháp xử lý nước mưa chảy tràn

- Cống thoát là hệ thống cống bê tông tròn cốt thép đúc sẵn DN400. Độ dốc của cống là 0,1%.

- Lắp đặt hệ thống song chắn rác tại các hố ga để tách rác có kích thước lớn ra khỏi nguồn nước, rác đọng lại trên song được thu gom theo chất thải rắn.

- Khi vào mùa mưa, hàng tháng phải có đội vệ sinh môi trường vệ sinh, nạo vét các hố ga, đường cống dẫn nước, không để rác thải, chất lỏng độc hại xâm nhập vào đường thoát nước.

Giáo dục ý thức (hoặc có biện pháp) để công nhân làm việc trong Dự án luôn vệ sinh sạch sẽ khu vực sinh sống của mình và thu gom rác thải đúng nơi quy định.

Biện pháp xử lý nước thải tập trung:

Nước thải sau xử lý sơ bộ được dẫn về HTXL nước thải tập trung với công suất 20 m³/ngày đêm để xử lý, quy trình xử lý như sau:

+ Nước thải → Hố thu gom → Ngăn điều hòa → Ngăn thiếu khí → Ngăn hiếu khí (màng MBR) → Ngăn khử trùng → Nước thải đầu ra đạt QCDP 01:2019/HY.

*** Công trình lưu giữ chất thải**

**** Giai đoạn thi công lắp đặt máy móc, thiết bị**

Lượng chất thải rắn phát sinh từ hoạt động sinh hoạt hằng ngày của công nhân lắp đặt tại dự án không cao, do đó yêu cầu công nhân không xả rác bừa bãi trong khu vực dự án và không đốt chất thải rắn sinh hoạt tại khu vực dự án.

Các phế liệu có thể tái chế hoặc tái sử dụng vỏ bao xi măng, giấy, chai lọ được thu gom, phân loại, tập trung tại nơi quy định sau đó được chuyển giao cho đơn vị có chức năng tái chế, tái sử dụng.

- Tại dự án trong giai đoạn lắp đặt máy móc, dự án sẽ trang bị 2 thùng rác loại 200 lít để lưu trữ tạm thời chất thải và được vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- Dầu mỡ thải phát sinh tại dự án không được phép đốt, sử dụng dụng cụ chứa, đựng phù hợp với từng loại chất thải nguy hại khác nhau, lưu giữ tạm thời trong xưởng có mái che tránh để bên ngoài nhà xưởng.

- Trang bị găng tay, khẩu trang bảo hộ đầy đủ cho công nhân khi phải tiếp xúc với các CTNH này;

- Thu gom riêng và thuê đơn vị vận chuyển xử lý.

**** Giai đoạn hoạt động**

Bố trí khu lưu giữ tạm thời chất thải sinh hoạt, chất thải thông thường và chất thải nguy hại với tổng diện tích khoảng 40 m² có dán biển báo theo quy định. Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý (như Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 – URENCO 11,...).

- Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:

2.4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành

Giám sát trong giai đoạn hoạt động

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

2.4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn vận hành.

**** Giai đoạn vận hành***

a, Đối với sự cố cháy nổ

Biện pháp phòng ngừa:

- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho đội phòng cháy cơ sở để kịp thời xử lý các tình huống khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Vệ sinh công nghiệp đối với nhà kho, nhà xưởng

- Bố trí, sắp xếp hàng hóa đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC

- Trang bị phương tiện chữa cháy đầy đủ theo quy định.

- Thiết kế, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động đối với toàn bộ diện tích nhà xưởng, nhà kho theo quy định

- Thực hiện đóng bảo hiểm bắt buộc đối với nhà, công trình kiến trúc và các trang thiết bị kèm theo; máy móc thiết bị; các loại hàng hóa, vật tư và tài sản khác.

- Nước cấp cho cứu hoả được lấy trực tiếp từ các họng cứu hoả cạnh nhà xưởng đặt tại những vị trí thích hợp thuận tiện trong công trình.

- Hệ thống PCCC của công trình được thiết kế và được sự chấp nhận riêng của cơ quan quản lý.

- Bố trí lắp đặt các thiết bị như bình chữa cháy bằng dạng bột hoặc khí phù hợp với các nguồn phát sinh gây cháy tại khu vực lắp đặt.

- Hệ thống hoạt động thường trực 24/24 để đảm bảo an toàn trong mọi trường hợp bất ngờ xảy ra cháy.

Phương án tuyên truyền và tập huấn ứng phó sự cố cháy nổ cho nhân viên.

- Chủ dự án thường xuyên nhắc nhở, tập huấn về công tác PCCC – chữa cháy và thoát nạn (có sự hướng dẫn của Công an PCCC) cho mọi đối tượng trong Dự án.

- Quản lý việc sử dụng các thiết bị điện trong các khu kinh doanh đúng kỹ thuật tránh sử dụng điện quá tải làm ảnh hưởng đến hệ thống điện toàn công trình.

- Các bảng tiêu lệnh PCCC phải được gắn ở những nơi có nguy cơ cháy nổ cao.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc, thiết bị giám sát các thông số kỹ thuật và kiểm tra hệ thống quạt tăng áp, hút khí ở các buồng thang thoát nạn.

- Thiết kế hệ thống chống sét theo đúng quy định của nhà nước

- Kiểm tra dây dẫn điện tránh sự quá tải trên đường dây

- Định kỳ kiểm tra các thiết bị chữa cháy và báo cháy, các thiết bị và dây dẫn chống sét công trình để đảm bảo khi có sự cố xảy ra thì vẫn hoạt động tốt.

- Phải chấp hành các quy định về an toàn điện

- Chủ dự án trang bị tủ bình cứu hỏa và đặt vào các vị trí theo đúng tiêu chuẩn để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời.

Hệ thống chữa cháy cục bộ bằng các bình xách tay:

Nhằm đảm bảo an toàn và kịp thời dập tắt các đám cháy khi vừa phát sinh, trong khu nhà xưởng được bố trí lắp đặt các bình khí xách tay. Bình chữa cháy cầm tay được bố trí tại các vị trí xung yếu đặt trong các tủ chữa cháy dùng để dập tắt đám cháy tức thời khi mới bắt đầu cháy. Vị trí lắp đặt nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng khi có cháy . Các loại bình sử dụng gồm:

- Bình chữa cháy bột đa chức năng MFZL4 để chữa các đám cháy có nguồn gốc là xenlulo, cháy điện, cháy kim loại và các loại đám cháy khác, trừ chữa cháy các thiết bị kỹ thuật không thể vệ sinh được sau khi chữa cháy.

- Bình chữa cháy CO₂ được bố trí để chữa cháy các thiết bị kỹ thuật, thiết bị điện tử...

- Xe đẩy chữa cháy bột loại 35kg MFZ 35 được bố trí ở gara với mục đích chữa cháy các đám cháy xăng dầu đã phát triển tương đối lớn.

Biện pháp ứng phó sự cố:

- Khi phát hiện sự cố xảy ra, người phát hiện phải bấm còi báo động đồng thời hô hào mọi người xung quanh để cùng dập lửa; dùng bình xịt hoặc hệ thống bơm nước để dập tắt đám cháy;

- Người gần khu vực cầu dao điện nhanh chóng đến ngắt nguồn điện và cho ngừng hoạt động sản xuất;

- Di tản mọi người ra khỏi khu vực cháy;

- Thông báo cho đơn vị cảnh sát chữa cháy, đơn vị y tế gần nhất;

- Nếu có người mắc kẹt phải tổ chức thực hiện giải cứu và đưa người mắc kẹt ra ngoài;

- Người bị kẹt trong khu vực đám cháy phải dùng quần áo bịt kín và thực hiện các thao tác đã huấn luyện để di tản ra khỏi khu vực đám cháy;

- Khi người mắc kẹt được đưa ra khỏi đám cháy mà bị ngất, bộ phận y tế cấp cứu bên ngoài hoặc ai đó thực hiện thao tác sơ cứu hà hơi thổi ngạt như đã được tập huấn, và đưa người bị thương đi bệnh viện.

b, Tai nạn lao động

Để tránh các sự cố tai nạn lao động không đáng có xảy ra, chủ dự án sẽ thực hiện các biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố như sau:

Phòng ngừa:

- Đề ra các nội quy an lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành an toàn cho máy móc, thiết bị, đồng thời kiểm tra chặt chẽ và có biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ nhóm vi phạm.

- Quy định về trang phục, đầu tóc gọn gàng trong khi làm việc và trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân.

- Cấm sử dụng điện thoại di động, làm việc riêng trong giờ làm việc;

- Đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc cho người mới được tuyển dụng;

- Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về an toàn lao động cho người công nhân;

- Kiểm tra thiết bị an toàn, gương chiếu hậu của phương tiện vận tải để tránh các tai nạn không đáng có xảy ra.

Ứng phó:

Khi sự cố xảy ra tùy theo mức độ của tai nạn mà thực hiện các biện pháp ứng phó khác nhau nhưng về cơ bản qua các bước như sau:

- Khi phát hiện sự cố người phát hiện cần nhận biết được mức độ nguy hiểm của tai nạn và thông báo cho giám đốc sản xuất hoặc trưởng bộ phận sản xuất để cho dừng hoạt động và thực hiện thao tác cứu chữa người bị tai nạn.

- Thực hiện các biện pháp sơ cứu kịp thời: Các phương pháp sơ cứu khẩn cấp là các biện pháp cấp cứu tạm thời ban đầu nhằm cứu hộ sinh mạng và tránh tai biến khi người lao động bị tai nạn mà chưa có sự chăm sóc của các bác sỹ. Khi xảy ra tai nạn cần phải:

Kiểm tra xem nạn nhân có bị chảy máu, gãy xương, nôn hay không.

Kiểm tra xem nạn nhân có còn tỉnh táo, còn thở, mạch còn hay không.

Các biện pháp sơ cứu

- Ra máu nhiều:

- + Dùng bông hoặc gạc sạch bịt vết thương
- + Nâng tay hoặc chân bị thương so với tim
- + Dùng băng để buộc chặt vết thương, chú ý không buộc quá chặt
- + Chú ý nếu sử dụng phương pháp cầm máu trực tiếp không có hiệu quả thì sử dụng nẹp cầm máu.

- Bỏng do nhiệt:

- + Làm mát xung quanh vết bỏng bằng nước lạnh, đá.
- + Để nguyên dạng vết thương, không thoa kem, dầu lên vết thương.

- Gãy xương:

Trước hết phải điều trị vết thương khi có máu ra cần phải cầm máu, khi có mảnh xương nhô cần khử trùng cho vết thương, để miếng gạc dày, sạch lên vết thương và dùng băng đàn hồi băng cầm máu, tránh dùng dây và băng thường để buộc.

Có chấn thương không nguy hiểm đến tính mạng: Sơ cứu tại chỗ nhanh chóng chuyển đến cơ sở y tế gần nhất. Tai nạn nghiêm trọng sơ cứu tại chỗ, gọi cấp cứu theo số 115 và làm theo hướng dẫn của y tế. Nếu huy động được phương tiện, nhanh chóng chuyển đến cơ sở để cấp cứu, gọi điện báo cáo cơ sở.

c, Sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất

- Để phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất xảy ra thì Dự án tiến hành:

- Thực hiện quy trình vận chuyển theo đúng quy định, đảm bảo không để hóa chất, gas rò rỉ ra ngoài môi trường;
- Khi vận chuyển nguyên liệu hóa chất về đến nhà máy, tiến hành kiểm tra kỹ lưỡng xem nguyên liệu có bị rò rỉ hay không, nếu bị rò rỉ cần xử lý ngay;
- Xây dựng kho chứa và bảo quản nguyên liệu hóa chất đảm bảo cách ly với các khu vực theo đúng quy định của pháp luật;
- Tổ chức các khóa tập huấn về phòng ngừa, ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ nhân viên trong nhà máy;

- Tổ chức các buổi diễn tập về phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ công nhân viên trong nhà máy;

- Chỉ sử dụng các loại hóa chất đảm bảo yêu cầu về an toàn kỹ thuật. Yêu cầu nhà cung ứng cung cấp hóa chất kèm theo thiết bị lưu chứa đúng chủng loại theo quy định của nhà nước, đồng thời phải cung cấp các giấy tờ liên quan, hướng dẫn lưu chứa, vận chuyển, sử dụng hóa chất an toàn. Quản lý và sử dụng hóa chất theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;

- Cung cấp trang thiết bị, bảo hộ lao động (ủng, gang tay, mũ, mặt nạ,...) cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất. Cấm người không có nhiệm vụ ra vào khu vực có hóa chất.

- Bố trí biển cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho công nhân về mức độ nguy hiểm cũng như cách sử dụng hóa chất an toàn. Yêu cầu công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất thực hiện đúng các nội quy, quy định như sau:

- + Sử dụng trang thiết bị bảo hộ do công ty cung cấp;
- + Không được ném hóa chất, không ăn uống trong khu vực làm việc;
- + Nếu làm đổ hóa chất hoặc xảy ra tai nạn, báo ngay với quản lý để có biện pháp ứng phó kịp thời;

+ Rửa sạch da khi tiếp xúc với hóa chất, trong trường hợp nghiêm trọng đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được chữa trị;

+ Sắp xếp hóa chất đúng vị trí quy định. Thực hiện phân loại và ghi nhãn hóa chất theo thông tư số 04/2012/TT-BCT ngày 13/2/2012 của Bộ Công thương Quy định phân loại và ghi nhãn hóa chất;

+ Bố trí trang thiết bị PCCC tại kho lưu giữ;

+ Hàng năm, cử cán bộ đi tập huấn lớp an toàn về hóa chất;

d, Sự cố an toàn vệ sinh thực phẩm

Phòng ngừa sự cố

- Tất cả các nguyên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Các nguyên liệu sử dụng đều được xác nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm do Bộ Y tế xác nhận

- Dây chuyền sản xuất được đầu tư đồng bộ, liên kết khép kín và tự động với nhau ngăn chặn vi khuẩn xâm nhập vào quá trình sản xuất từ khâu chế biến đến chiết rót;

- Các chai thủy tinh được rửa sạch trước khi chiết rót và đóng nắp;

- Trong từng công đoạn sản xuất, sản phẩm luôn được kiểm tra chất lượng từ công đoạn đầu tiên đến công đoạn cuối cùng. Trường hợp sản phẩm không đạt chất lượng mà không thể khắc phục, công ty sẽ thải bỏ;

- Khu vực sản xuất được cách ly hoàn toàn, nhân viên hoặc những người không có phận sự không được vào khu vực sản xuất. Trường hợp vào khu sản xuất thì tất cả công nhân viên phải được xác nhận là không bị các bệnh cảm cúm hay các bệnh về da dễ lây lan,... thì mới được vào khu vực sản xuất. Trước khi vào phải mặc áo, mũ chụp chuyên dụng, vệ sinh tay, thay dép theo quy định;

Ứng phó sự cố

Khi xảy ra sự cố, công ty áp dụng các biện pháp:

- Tiến hành kiểm tra lại chất lượng sản phẩm, xác định nguyên nhân dẫn sản phẩm không chất lượng;

- Khi chưa đóng gói, chiết rót thì sản phẩm không đạt ở công đoạn nào sẽ khắc phục ngay tại công đoạn đó. Trường hợp sản phẩm không thể khắc phục sẽ tiến hành hủy bỏ toàn bộ sản phẩm;

- Trường hợp khi sản phẩm đã đóng gói mới phát hiện không đạt yêu cầu chất lượng thì toàn bộ lô hàng sản phẩm trong đợt sản xuất đó không được xuất ra thị trường và được thải bỏ toàn bộ.

Hồ sơ về sản phẩm không đạt chất lượng được lưu tại công ty, làm tài liệu phục vụ cho sản xuất sau này;

- Đối với trường hợp sự cố sản phẩm không đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm đã được bán ra ngoài thị trường thì biện pháp ứng phó như sau:

+ Tiến hành thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng;

+ Sau khi thu hồi, sản phẩm được lưu tại nhà máy đến khi tìm hiểu rõ nguyên nhân;

+ Khi đã có kết luận về nguyên nhân thì công ty sẽ thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng, đồng thời sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người tiêu dùng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

e, Xử lý sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn

Đối với các sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn sử dụng. Công ty sẽ loại bỏ để đảm bảo chất lượng sản phẩm khi đến tay người tiêu dùng. Các sản phẩm được hủy bao bì (mở chai, lon, két, nhãn mác) trước khi thải bỏ. Phần dung dịch thải được chứa trong các thùng 500l trước khi thải bỏ về hệ thống xử lý nước thải tập trung, với bao bì được thu gom như chất thải rắn thông thường.

g, Sự cố đối với các công trình bảo vệ môi trường

- Đối với vỡ đường ống cấp thoát nước

Hệ thống đường ống cấp nước và thoát nước lắp đặt cho công trình cần đảm bảo yêu cầu kỹ thuật từ giai đoạn xây dựng;

Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng HT thoát nước mưa, nước thải tần suất định kỳ 1 lần/năm;

- Đối với hệ thống xử lý nước thải tập trung

- + Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.
- + Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.
- + Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.
- + Thường xuyên theo dõi hoạt động, quy trình vận hành của hệ thống; bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.
- + Định kỳ tiến hành hút hầm cầu với bể tự hoại và hút bùn cặn tại bể xử lý nước thải.

Tuy nhiên trong quá trình vận hành có thể do lỗi vận hành của công nhân dẫn đến đầu ra của hệ thống xử lý không đạt. Công ty sẽ kết hợp với các đơn vị có chuyên môn, chức năng trong việc đào tạo, hướng dẫn công nhân vận hành và giải quyết các hậu quả do sự cố xảy ra.

Nếu hệ thống xử lý nước thải xảy ra sự cố mà chưa thể khắc phục ngay công ty sẽ phải dừng hoạt động sản xuất, tuyệt đối không thải nước thải chưa xử lý ra môi trường.

- Khu lưu giữ chất thải:

+ Xây dựng khu lưu giữ chất thải có mái che, xung quanh có gờ bao đề phòng khi có sự cố rò rỉ chất thải ra ngoài gây nguy hiểm hoặc chất thải có thể lẫn vào nước mưa gây ô nhiễm môi trường.

+ Khu lưu giữ chất thải được phân chia thành nhiều khu vực lưu giữ khác nhau. Các khu vực này được thiết kế với khoảng cách phù hợp theo quy định lưu giữ chất thải nguy hại, hạn chế khả năng tương tác giữa các loại chất thải và xảy ra sự cố cháy nổ. Khu vực lưu giữ được trang bị các biển cảnh báo và thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động, các vật liệu ứng phó khắc phục nếu có sự cố xảy ra.

+ Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: chủ đầu tư sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng chuyên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý sẽ có các biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại.

- Biện pháp ứng phó và phòng ngừa sự cố trạm quan trắc nước thải tự động:

Để đảm bảo trạm quan trắc nước thải tự động vận hành ổn định, Công ty sẽ áp dụng 1 số biện pháp sau:

- + Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị trong trạm.
- + Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị trong trạm theo quy định.
- + Chuẩn bị dự phòng các thiết bị để kịp thay thế khi có sự cố như: thiết bị đo pH, thiết bị đo COD, thiết bị đo TSS, thiết bị đo nhiệt độ...

3. Cam kết của Chủ dự án

3.1. Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật

Dựa vào những đánh giá trên về tác động của dự án tới môi trường cũng như những điều khoản trong Luật bảo vệ môi trường và các Nghị định về bảo vệ môi trường, các quy định về bảo vệ môi trường của tỉnh Hưng Yên, trong giai đoạn vận hành dự án chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu tới môi trường cụ thể như sau:

- Công khai báo cáo ĐTM khi được phê duyệt tại địa phương phục vụ công tác giám sát môi trường;
- Cam kết thực hiện chương trình quản lý môi trường và giám sát môi trường như đã trình bày tại Chương 4;
- Cam kết thực hiện việc cấp Giấy phép môi trường, vận hành thử nghiệm theo quy định;
- Cam kết về tính chính xác, chịu trách nhiệm về số liệu, thông tin trong báo cáo ĐTM của dự án;
- Cam kết áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định, chất thải phải đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường, cụ thể:
 - Đối với nước thải:
 - + Cam kết xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.
 - + Cam kết toàn bộ nước thải sinh hoạt được xử lý đảm bảo quy chuẩn QCVN 01:2019/HY ($K=1,2$; $K_{HY}=0,85$) trước khi chảy vào hệ thống thoát nước chung của khu vực;
 - Đối với chất thải:
 - + Chất thải nguy hại được thu gom và lưu giữ đúng theo quy định về quản lý CTNH tại thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- + Cam kết vận chuyển chất thải đi xử lý theo đúng quy định;
- + Cam kết bố trí lực lượng công nhân vệ sinh môi trường có trách nhiệm thu gom rác thải hàng ngày; phân loại rác tại nguồn các loại chất thải rắn công nghiệp và rác thải sinh hoạt.
- + Trang bị các thùng chứa rác tại nhà xưởng, nhà kho thông minh, văn phòng,... đúng nơi quy định.
- + Cam kết không sử dụng các loại hoá chất trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.
- Đối với sự cố:
 - + Cam kết đền bù thiệt hại trong quá trình hoạt động nếu để xảy ra sự cố môi trường;
 - + Thực hiện các biện pháp, các quy định vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo vệ các công trình giao thông.
 - + Nộp đầy đủ các phí, lệ phí môi trường (nếu có).

3.2. Cam kết với cộng đồng

Cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của địa phương nơi thực hiện dự án (các ý kiến trong quá trình tham vấn cộng đồng). Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện, quan tâm thực hiện các yêu cầu của cộng đồng dân cư tại buổi họp tham vấn cộng đồng đảm bảo triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, không phá hủy các công trình văn hóa, giao thông của địa phương.

Cam kết tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không để xảy ra ngập úng tại khu vực;

Cam kết thực hiện các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các công nhân viên làm việc trong công ty.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan trong các giai đoạn của dự án

Cam kết thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 của Chính

phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/1/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Cam kết áp dụng các giải pháp kỹ thuật, sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công phù hợp để giảm thiểu tối đa những tác động ảnh hưởng đến môi trường và đời sống, sinh hoạt của khu dân cư xung quanh; có phương án thi công, vận tải đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực; hạn chế sử dụng các loại máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn trong giờ cao điểm.

Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố và rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án.

Cam kết nộp phí bảo vệ môi trường đầy đủ và đúng thời gian quy định;

Cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu xảy sự cố gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các tiêu chuẩn Việt Nam./.

CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

GIÁM ĐỐC
BÙI PHƯƠNG THÚY